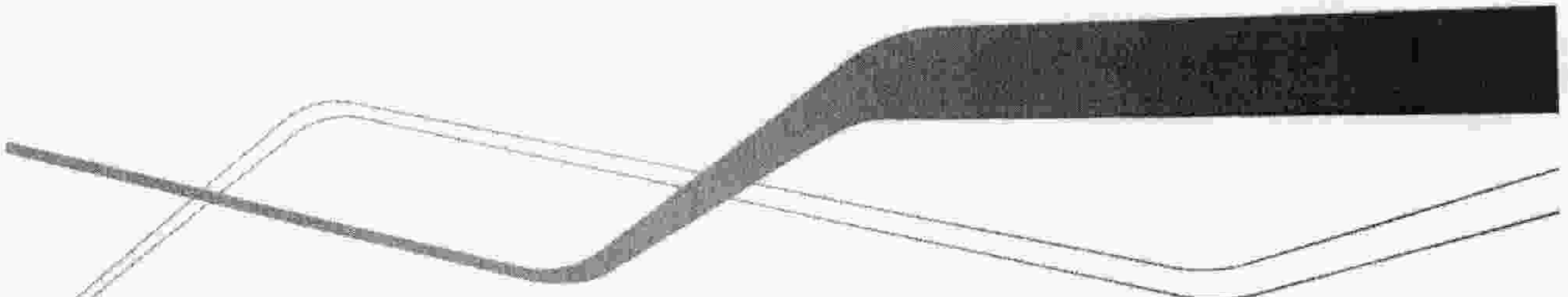
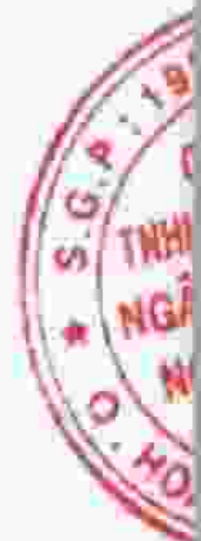

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2016

www.vcbs.com.vn





Mục lục

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- 1.1 Thông tin chung
- 1.2 Thành tựu nổi bật
- 1.3 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc
- 1.4 Các chỉ số tài chính
- 1.5 Định hướng phát triển

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- 2.1 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2016
- 2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- 3.1 Sơ đồ tổ chức
- 3.2 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành
- 3.3 Giới thiệu Hội đồng thành viên
- 3.4 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

- 4.1 Khách hàng cá nhân
- 4.2 Khách hàng doanh nghiệp
- 4.3 Khách hàng định chế

V. QUẢN TRỊ RỦI RO

VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 6.1 Tầm nhìn 2020
- 6.2 Uy tín và Kinh nghiệm hoạt động
- 6.3 Quản trị nguồn nhân lực
- 6.4 Nền tảng công nghệ giao dịch hiện đại
- 6.5 Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng

VII. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



I. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1 Thông tin chung

Tên công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam.

Tên Tiếng Anh: VIETCOMBANK SECURITIES (VCBS)

Ngày thành lập: 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/4/2002 (đăng ký lần đầu).
- Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 13/12/2006.

Ngành nghề hoạt động: VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ: 700.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng*)

Hội sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-4)-39366990 - Fax: (84-4)-39360262

Website: www.vcbs.com.vn

1.2 Thành tựu nổi bật

Năm 2002:

- Công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website www.vcbs.com.vn) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS - Cyber Investor).
- Công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP.HCM).

Năm 2003:

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc chắn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng



khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Năm 2004:

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Năm 2005:

- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hiện nay.
- Nhận bằng khen của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

Năm 2006:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 200 tỷ đồng.
- Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

Năm 2007:

- Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.



- Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Sông Đà.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

Năm 2008:

- Kiện toàn bộ máy hoạt động trên toàn hệ thống VCBS sau 05 năm đi vào hoạt động.
- Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

Năm 2009:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng.
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HSX.
- Nhận Giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín” cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ dịch vụ tiêu biểu.
- Nhận Giải thưởng công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2010:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HNX.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

Năm 2011:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- Công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A, với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:
 - Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
 - Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín



Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

Năm 2012:

- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBCKNN vì đã đạt “Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường chứng khoán Việt Nam như:
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
 - CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

Năm 2013:

- Một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đấu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường trong nhiều năm liên tiếp.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tư vấn và Bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu CTCP kỹ thuật TPHCM (CII); đồng Tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập (M&A): CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.
- Chính thức vận hành website mới, với hệ thống giao diện thân thiện, hiện đại; thông tin được cập nhật thường xuyên, hỗ trợ cộng đồng nhà đầu tư tìm kiếm thông tin và giao dịch hiệu quả.

Năm 2014

- Một trong 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.
- Công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận giấy khen do Chủ tịch UBCKNN Vũ Bằng trao tặng “Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009- 2014”.



- Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán tại HNX giai đoạn 2009- 2014.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2015

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) - Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Masan.
- Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang – Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup.
- Chính thức triển khai cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Home Trading; Web Trading; Mobile Trading và App Trading thành công.
- Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong hoạt động tư vấn niêm yết và đấu giá tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005- 2015.
- Phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu VCBS.
- Thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.

Năm 2016

- Tư vấn và Đại lý phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính vì “Đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”.
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng kỷ niệm chương “Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015”.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 – 2016.



- Thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương.

1.3 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc

Kính thưa Quý vị!

Năm 2016, thị trường chứng khoán Việt Nam đã ghi nhận sự phát triển ổn định và tăng trưởng tích cực. Những động lực quan trọng đóng góp vào xu hướng này bao gồm: (i) tốc độ hồi phục chậm của nhiều nền kinh tế lớn khiến các Ngân hàng Trung ương mở rộng chương trình nới lỏng, tạo điều kiện cho dòng vốn chảy vào thị trường chứng khoán, (ii) sự phục hồi của giá cả nhiều loại hàng hóa, đặc biệt là dầu thô, (iii) hoạt động tích cực của khối ngoại, và (iv) trạng thái dồi dào từ thanh khoản hệ thống ngân hàng cũng như diễn biến lãi suất, tỷ giá ổn định. Cùng với sự điều hành chủ động, linh hoạt của Chính phủ, kinh tế Việt Nam ghi nhận những kết quả tích cực trong năm 2016 và các chỉ số VN Index và HNX Index của thị trường chứng khoán đã có mức tăng trưởng lần lượt 15,75% yoy và 0,84% yoy.

Là một trong những thành viên đồng hành cùng với thị trường ngay từ những ngày đầu thành lập. Trong suốt 15 năm qua, VCBS không ngừng cải tiến phát triển sản phẩm dịch vụ, đầu tư hệ thống công nghệ hiện đại để góp phần thúc đẩy thị trường chứng khoán phát triển. Năm 2016, VCBS tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong việc phát triển những sản phẩm mới thông qua việc tư vấn và đại lý phát hành thành công 2.000 tỷ trái phiếu Vietcombank (trong gói phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank) và 400 tỷ trái phiếu doanh nghiệp MIC, ALS tới nhà đầu tư cá nhân - một hình thức đầu tư an toàn và hiệu quả mà trước đây chỉ dành cho các tổ chức và định chế tài chính. Với những đóng góp tích cực của mình, năm 2016, VCBS vinh dự được đón nhận: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính vì “Đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”; Kỷ niệm chương “Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015” do Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh là “Thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 – 2016”.

Với mục tiêu chiến lược của Vietcombank là trở thành ngân hàng số 1 Việt Nam, 1 trong 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới và được quản trị theo các thông lệ quốc tế, năm 2017, VCBS tiếp tục thực hiện định hướng trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam thông qua các hành động cụ thể để phát triển hoạt động kinh doanh như: (i) Tập trung dành nguồn lực



xúng đáng để phát triển khách hàng định chế, đẩy mạnh hoạt động Tư vấn tài chính doanh nghiệp và mở rộng kinh doanh đầu tư các tài sản thu nhập cố định (Fixed income); (ii) Tiếp tục đầu tư phát triển sản phẩm dịch vụ của hệ thống công nghệ giao dịch trực tuyến để cung cấp cho khách hàng những tính năng, tiện ích giao dịch hiện đại, an toàn và bảo mật phù hợp với sự phát triển của thị trường trong giai đoạn mới; (iii) Công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được tăng cường, hỗ trợ tốt cho hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng lao động và cải tiến hệ thống lương thưởng để thúc đẩy hiệu quả và môi trường làm việc của nhân viên.

15 năm phát triển cùng với thị trường tài chính Việt Nam, VCBS đã đồng hành cùng với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Khách hàng trải qua những khó khăn cũng như chia sẻ những thành công mà thị trường đem lại. Trong giai đoạn mới, với sự tin tưởng và ủng hộ của Khách hàng và đối tác; với sự năng động, sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, VCBS sẽ tiếp tục đầu tư công nghệ, nhân sự, tiếp tục phát triển mạnh mẽ để cùng với Khách hàng “Phát triển vững bền – Sẽ chia thịnh vượng”.

1.4 Các chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	TH 2014 (triệu đồng)	TH 2015 (triệu đồng)	TH 2016 (triệu đồng)
Doanh thu HĐKD	349.647	336.167	368.582
Chi phí HĐKD	(122.190)	(124.819)	(157.548)
Doanh thu tài chính	3.173	7.004	2.279
Chi phí tài chính	(18.390)	(46.820)	(62.350)
Chi phí QLDN	(91.080)	(83.637)	(70.786)
Lợi nhuận thuần HĐKD	121.238	87.762	80.177
Thu nhập/(Chi phí) khác	(199)	(257)	
Lợi nhuận trước thuế TNDN	121.039	87.505	80.177
Lợi nhuận sau thuế TNDN	95.780	71.593	65.723
Vốn điều lệ	700.000	700.000	700.000
ROA	4,74%	2,86%	2,80%
ROE	9,80%	6,84%	5,95%
Tỷ lệ vốn khả dụng	401%	310%	265%

1.5 Định hướng phát triển kinh doanh



Năm 2017, Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư bất nguồn từ xu hướng nổi lóng của nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới, đặc biệt là khu vực Châu Á, khi Việt Nam có lợi thế cạnh tranh là nền tảng chính trị ổn định; lạm phát và tỷ giá trong tầm kiểm soát. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, các diễn biến từ thị trường thế giới được xem là rào cản khá lớn đối với mức tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Trong đó đáng chú ý: (1) Chính sách của tân tổng thống Mỹ theo chiều hướng không thuận lợi cho thương mại, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến Hiệp định thương mại tự do TPP. (2) Biến động của các ngoại tệ mạnh theo sát với thời điểm và lộ trình FED nâng lãi suất cũng như các biến động chính trị như Brexit; (3) các vấn đề xung quanh việc giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc, bao gồm nợ xấu, bong bóng bất động sản, thương mại suy giảm kéo theo khả năng đồng CNY tiếp tục mất giá.

VCBS dự báo GDP năm 2017 sẽ tăng khoảng 6,3% – 6,5%. Xét tới khía cạnh ổn định lạm phát, Chính phủ có dự địa điều hành và công cụ kiểm soát lạm phát, mục tiêu lạm phát dưới 5% nhiều khả năng sẽ hoàn thành. Tỷ lệ lạm phát cả năm 2017 dự báo vào khoảng 4% - 4,5%. Đối với vấn đề tỷ giá, trong năm 2017, mặc dù tiếp tục chịu nhiều áp lực từ phía thế giới nhưng nguồn cung ngoại tệ kỳ vọng ở mức dồi dào sẽ giúp NHNN có thể chủ động hơn trong việc điều hành và bình ổn thị trường khi cần thiết nhằm đảm bảo nhiều mục tiêu quan trọng. Vì vậy mức giảm giá của VND trong năm 2017 dự báo sẽ vào khoảng 2% - 4%. Trong khi đó, với giá định lãi suất đã tạo đáy trong năm 2016, mặt bằng lãi suất năm 2017 được kỳ vọng sẽ tương đối ổn định và chỉ biến động nhẹ quanh mức cuối năm 2016, mức tăng nếu có sẽ không quá 50 điểm cơ bản (0,5%). Trong bối cảnh đó, VCBS hướng tới mục tiêu doanh thu năm 2017 là 399,9 tỷ đồng, tăng trưởng 8,5% và lợi nhuận sau thuế 89 tỷ đồng, tăng trưởng 35,4% so với thực hiện năm 2016.

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

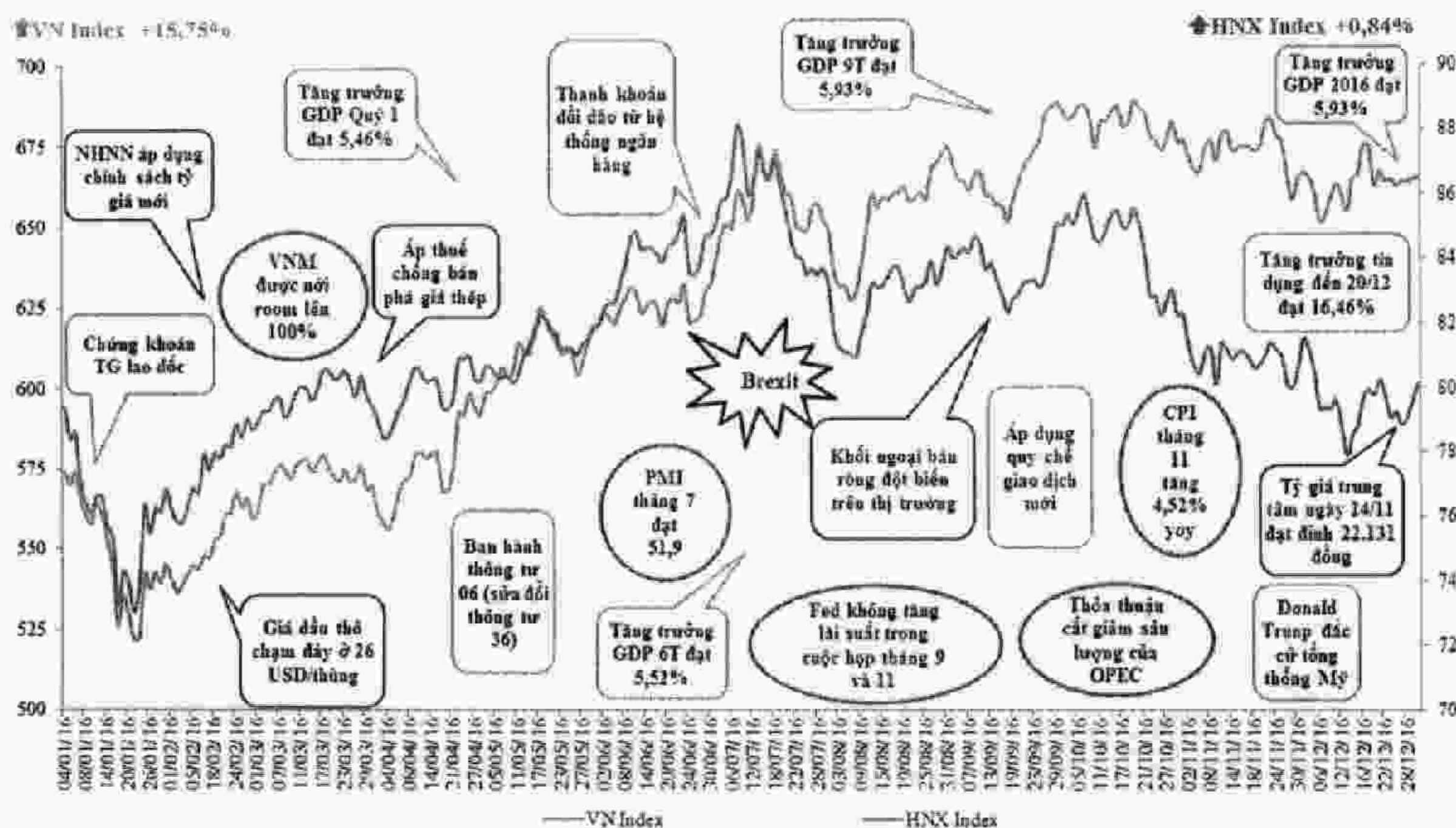
2.1 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2016

Các chỉ báo cho thấy khá rõ tăng trưởng kinh tế Việt Nam giảm tốc trong năm 2016. Tăng trưởng GDP năm vừa qua chỉ đạt 6,21%, thấp hơn đáng kể so với mức 6,68% của năm 2015. Trong bối cảnh cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa chưa có sự bứt phá, động lực tăng trưởng trong thời gian qua vẫn phụ thuộc nhiều vào ngoại lực (khối FDI), khai thác tài nguyên thiên nhiên và đầu tư công. Theo đó, khi gặp những diễn biến bất lợi trên thị trường thế giới kết hợp

với việc giải ngân ngân sách gặp một số vướng mắc, việc tăng trưởng kinh tế chậm lại là khó tránh khỏi.

Mặc dù tăng trưởng giảm tốc nhưng sự ổn định của nền kinh tế đã được duy trì tốt. Lạm phát trong tầm kiểm soát và đạt mục tiêu dưới 5%. Tỷ giá và thị trường ngoại hối khá ổn định trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ dư thừa và dồi dào. Mặt bằng lãi suất huy động chỉ tăng nhẹ trong khi lãi suất cho vay khá ổn định và ít biến động, đảm bảo mục tiêu duy trì mặt bằng lãi suất ở mức thấp hợp lý để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Trong bối cảnh đó, trong năm 2016 VN Index và HNX Index tăng trưởng lần lượt 15,75% (yoy) và 0,84% (yoy). Những động lực quan trọng đóng góp vào xu hướng này bao gồm: (i) tốc độ hồi phục chậm của nhiều nền kinh tế lớn khiến các Ngân hàng Trung ương mở rộng chương trình nới lỏng, tạo điều kiện cho dòng vốn chảy vào thị trường chứng khoán, (ii) sự phục hồi của giá cả nhiều loại hàng hóa, đặc biệt là dầu thô, (iii) hoạt động tích cực của khối ngoại, và (iv) trạng thái dồi dào từ thanh khoản hệ thống ngân hàng cũng như diễn biến lãi suất, tỷ giá ổn định.



2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Năm 2016, VCBS ghi nhận tăng trưởng tích cực trong hoạt động môi giới với mức tăng doanh thu 30-40% cả môi giới cổ phiếu và trái phiếu. Thị phần môi giới cổ phiếu tăng từ 2,79% (2015)



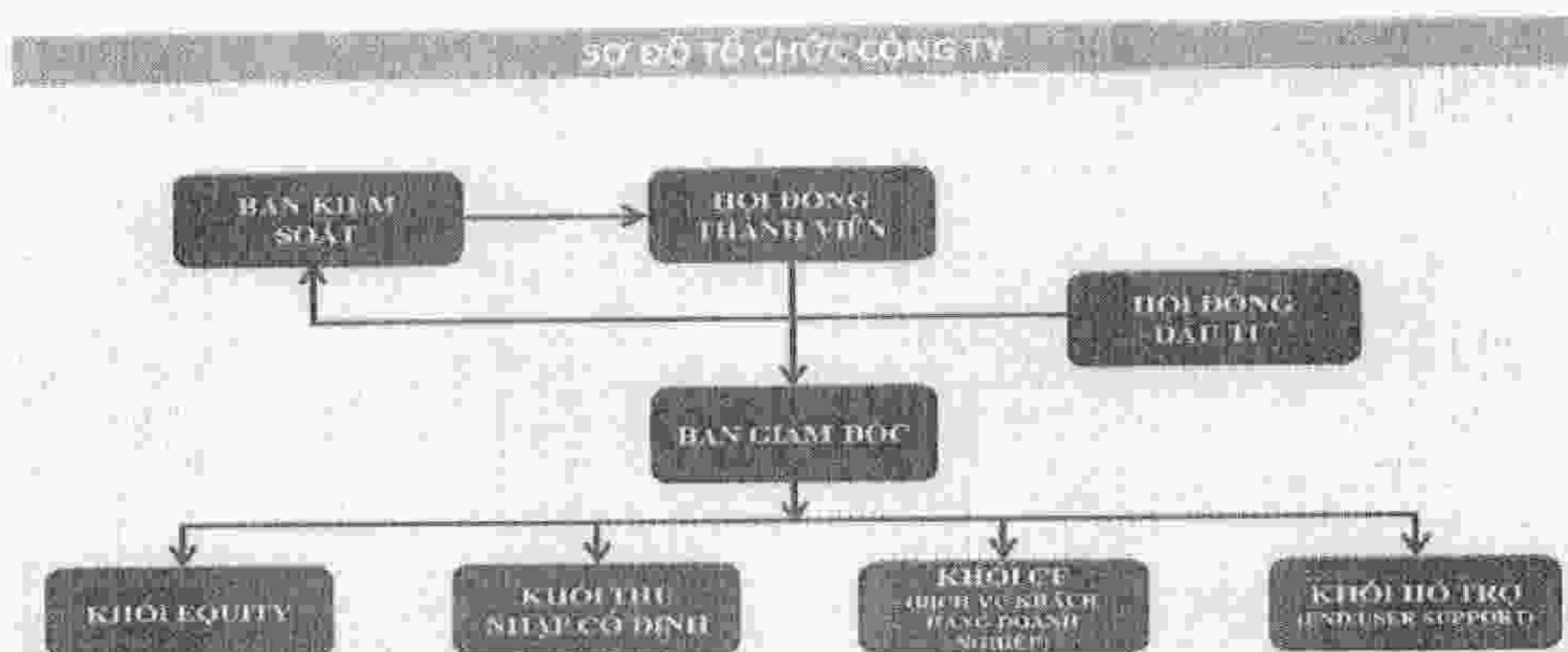
lên 3,15% (2016). VCBS đã quay trở lại top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu lớn nhất trên Sàn giao dịch Chứng khoán TP. HCM trong quý 3 2016. Bên cạnh đó, VCBS nằm trong top 3 công ty chứng khoán có thị phần môi giới trái phiếu lớn nhất trên sàn HNX tính đến hết năm 2016 (tăng 1 bậc so với năm 2015). Ngoài yếu tố thị trường chung thuận lợi, kết quả này có được là do VCBS đã tái cơ cấu mô hình hoạt động cả chiều rộng và chiều sâu trong thời gian qua, các sản phẩm mới được chú trọng phát triển, hệ thống phần mềm giao dịch mới được đưa vào hoạt động giúp tăng thanh khoản dòng vốn tham gia thị trường....

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp cũng có những bước phát triển nhất định như đã phát triển sản phẩm trái phiếu dành cho khách hàng cá nhân nhằm tạo ra kênh đầu tư mới cho nhà đầu tư và tạo doanh thu ổn định hơn cho hoạt động bảo lãnh phát hành trái phiếu. VCBS đã hoàn thành phát hành trái phiếu Vietcombank trị giá 8.000 tỷ đồng - lần đầu tiên phát hành trái phiếu một ngân hàng cho khách hàng cá nhân với kỳ hạn 10 năm và khối lượng lên tới 2.000 tỷ.

Trong năm qua, Công ty tiếp tục triển khai hệ thống phần mềm CORE giai đoạn 2, xây dựng và sửa đổi nhiều quy trình, quy chế theo hướng phù hợp các quy định pháp luật và yêu cầu hoạt động kinh doanh. Cấu trúc hoạt động giữa các phòng ban cũng được cải thiện theo hướng chuyên môn hóa, tạo tiền đề tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro ngày càng hiệu quả, hỗ trợ tốt hoạt động kinh doanh. Năm 2016, Công ty ghi nhận doanh thu 368,6 tỷ đồng và LNST là 65,7 tỷ đồng.

III. TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

3.1 Sơ đồ tổ chức





3.2 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
ÔNG PHẠM THANH HÀ	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK CHỦ TỊCH HĐQT
BÀ HOÀNG DIỄM THÙY	ỦY VIÊN HĐQT
ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG	ỦY VIÊN HĐQT GIÁM ĐỐC
ÔNG TRẦN VIỆT ANH	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG LÊ VIỆT HÀ	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG LÊ MẠNH HÙNG	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG PHAN ANH VŨ	PHÓ GIÁM ĐỐC
BÀ NGUYỄN THÚY QUỲNH	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

3.3 Giới thiệu Hội đồng thành viên

3.3.1 ÔNG PHẠM THANH HÀ - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Ông Phạm Thanh Hà hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng thành viên VCBS và Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank – Cardif (VCLI). Ông Phạm Thanh Hà nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính và Đầu tư tại Đại học George Washington - Hoa Kỳ.

3.3.2 BÀ HOÀNG DIỄM THÙY - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng quản lý tài sản nợ - tài sản có Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng thành viên VCBS. Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp - Việt (CFVG) tổ chức.



3.3.3 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN – GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

3.4.1 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4.2 ÔNG TRẦN VIỆT ANH - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Trần Việt Anh đã có nhiều năm công tác liên tục tại Vietcombank (kể từ năm 1994), trong đó có 8 năm kinh nghiệm chuyên môn về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vốn, sản phẩm phái sinh, trên thị trường quốc tế và trong nước; 15 năm kinh nghiệm chuyên môn trên thị trường chứng khoán bao gồm Môi giới chứng khoán, Tư vấn Tài chính doanh nghiệp, Đầu tư dự án, Đầu tư và Kinh doanh chứng khoán (tại VCBS), Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Quản lý Tài sản ủy thác (tại VCBF); 10 năm kinh nghiệm quản lý với các vị trí chủ chốt trong doanh nghiệp. Ông Trần Việt Anh nhận bằng thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) tại trường Đại học Tổng hợp Brussels – Vương Quốc Bỉ.

3.4.3 ÔNG LÊ VIỆT HÀ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.

3.4.4 ÔNG LÊ MẠNH HÙNG – PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu



Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State - East Bay (USA).

3.4.5 ÔNG PHAN ANH VŨ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland – Úc.

3.4.5 BÀ NGUYỄN THÚY QUỲNH - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thúy Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

4.1 Khách hàng định chế

Thành tựu nổi bật

- Tiếp tục là 01 trong 21 thành viên chính thức đủ điều kiện tham gia thị trường đấu thầu trái phiếu chính phủ.
- Công ty chứng khoán có thị phần môi giới đấu thầu trái phiếu đứng thứ 2 toàn thị trường.
- Tăng trưởng khách hàng tốt: số lượng tài khoản mở mới năm 2016 tăng gấp 2 lần so với số tài khoản mở mới năm 2015, trong đó có nhiều tổ chức nước ngoài lần đầu thành lập và gia nhập thị trường Việt Nam như Ngân hàng BNP Paribas – Chi nhánh Hà Nội, Ngân hàng Siam Bank – Chi nhánh Hồ Chí Minh, Ngân hàng CIMB Việt Nam,...
- Doanh thu tiếp tục tăng trưởng: với việc tăng cường công tác chăm sóc và tư vấn đầu tư cho khách hàng, doanh thu môi giới khối khách hàng định chế tài chính tiếp tục tăng trưởng tốt so với các năm trước.

Khẳng định vị thế



Được chú trọng xây dựng từ những ngày đầu khi VCBS được thành lập, năm 2013, Khối khách hàng định chế tài chính được chính thức tách độc lập với Khối dịch vụ Môi giới với mục tiêu tăng cường hiệu quả hoạt động chăm sóc và phát triển khối khách hàng định chế tài chính ngày càng vững mạnh.

Là một trong những thành viên đầu tiên của thị trường trái phiếu chuyên biệt, VCBS luôn khẳng định vị thế hàng đầu dịch vụ môi giới trái phiếu trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp; VCBS luôn là một trong 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới giao dịch thứ cấp lớn nhất từ những ngày đầu thành lập cho đến nay.

Với uy tín và sự am hiểu sâu sắc về thị trường, VCBS là cầu nối tin cậy dẫn dắt dòng vốn nước ngoài vào Việt Nam. Năm 2016, VCBS đã tổ chức thành công các buổi hội thảo lớn kết nối khách hàng định chế với doanh nghiệp cả trong và ngoài nước, thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức, định chế tài chính lớn. Thông qua những sự kiện này, VCBS đã xây dựng được mạng lưới khách hàng rộng trong và ngoài nước là các ngân hàng nước ngoài (Citibank, ANZ, Standard Chartered, HSBC, Deutsche Bank...), các ngân hàng thương mại (BIDV, TCB, VIB, NCB, Vietbank...), các công ty bảo hiểm (Prudential, Manulife, Chubb Life, Generali Life, Fubon Life...), Quỹ (Dragon Capital, Vinacapital, VCBF, Eastspring Investments,...).

Với những nỗ lực không ngừng của mình, năm 2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có thành tích đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2009 – 2015.

Tiếp tục phát triển

Với sự hỗ trợ của hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin nghiên cứu vĩ mô, các báo cáo phân tích chuyên sâu về thị trường, các ngành kinh tế, đánh giá chi tiết hoạt động của các doanh nghiệp; hệ thống giao dịch với công nghệ hiện đại nhất thị trường; sự phối hợp đồng bộ với Khối Khách hàng doanh nghiệp và đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp, VCBS tiếp tục phát triển những sản phẩm khuyến nghị đầu tư hiệu quả và đúng thời điểm để mang tới cho Khách hàng.

Cùng với đó, VCBS sẽ tiếp tục mở rộng và tiếp cận các đối tượng khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước, chủ động tiếp xúc các doanh nghiệp có lộ trình cổ phần hóa, IPO, niềm yết để giới thiệu cơ hội đầu tư đặc biệt cho các khách hàng offshore có nhu cầu.



Vì lợi ích lâu dài và phát triển bền vững, trong thời gian tới VCBS sẽ tập trung đầu tư nâng cao chất lượng đội ngũ kinh doanh trực tiếp và các chuyên viên cao cấp, hoàn thiện hệ thống công nghệ lõi (core) mới để mang tới cho các định chế tài chính, các tổ chức nước ngoài (offshore) những tính năng và tiện ích giao dịch vượt trội, nâng cao hiệu suất giao dịch và tính năng bảo mật cho khách hàng.

4.2 Khách hàng doanh nghiệp

Với 15 năm kinh nghiệm đồng hành cùng thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập và kế thừa nền tảng tài chính vững mạnh, mạng lưới khách hàng từ ngân hàng mẹ Vietcombank, VCBS đã nhận được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp lớn như: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk, Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt trời (Sungroup), Tập đoàn Vingroup, Công ty cổ phần Tập đoàn Masan... Năm 2016, hoạt động Ngân hàng đầu tư của VCBS đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Là một đơn vị tư vấn am hiểu sâu sắc nhu cầu huy động vốn để phục vụ hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và giảm áp lực lãi vay ngắn hạn của ngân hàng cũng như nhu cầu đầu tư của khách hàng cá nhân, năm 2016, VCBS là đơn vị tiên phong trong việc tư vấn và bảo lãnh phát hành 2.000 tỷ trái phiếu Vietcombank (trong gói tư vấn phát hành 8.000 tỷ trái phiếu) và 400 tỷ trái phiếu doanh nghiệp MIC, ALS cho nhà đầu tư cá nhân thành công. Cùng với đó, VCBS còn là trung gian hỗ trợ thanh khoản cho tất cả các trái phiếu doanh nghiệp do Công ty tư vấn phát hành, hỗ trợ trái chủ giám rủi ro thanh khoản cũng như tạo sức hấp dẫn cho thị trường trái phiếu thứ cấp. Đây cũng là những bước chạy đà của VCBS cho kế hoạch phát triển thị trường trái phiếu dành cho khách hàng cá nhân đầy triển vọng bên cạnh hoạt động phát hành trái phiếu cho các định chế tài chính vẫn là thế mạnh của VCBS.

Trong bối cảnh các ngân hàng trong nước đều muốn phát hành trái phiếu để tăng vốn cấp 2 gây ra việc cạnh tranh về nhà đầu tư cũng như về lãi suất, VCBS đã tư vấn và thực hiện phát hành 8.000 tỷ trái phiếu của Vietcombank - một trong những đợt phát hành thành công với kỳ hạn dài (10 năm) và chi phí vốn hợp lý nhất trên thị trường cho tới nay.



Hoạt động tư vấn mua bán sáp nhập (M&A) cũng được VCBS tích cực thúc đẩy, đặc biệt là các thương vụ hợp tác cùng Mizuho. Các hoạt động tư vấn khác vẫn được VCBS duy trì để đa dạng hóa doanh thu và phát triển quan hệ với khách hàng.

Trong giai đoạn tới, với sự hỗ trợ từ Ngân hàng mẹ Vietcombank, VCBS sẽ tiếp tục tập trung vào các mảng đem lại giá trị thặng dư lớn như tư vấn mua bán sáp nhập, bảo lãnh phát hành trái phiếu dành cho khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân, bảo lãnh phát hành cổ phiếu...

4.3 Khách hàng cá nhân

Thành tựu nổi bật:

- Chính thức cung cấp dịch vụ margin quick tiện lợi, hỗ trợ nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư trong quá trình giao dịch.
- Số lượng tài khoản mở mới tăng 11.400 tài khoản, nâng tổng số tài khoản tại VCBS lên con số 90.000 tài khoản.
- Mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương.
- Đối tác hàng đầu phân phối chứng chỉ quỹ mở của các định chế tài chính uy tín trên thị trường như VCBF, Eastspring, VFM...

Tư vấn đầu tư hiệu quả: Với phương châm “Khách hàng là trọng tâm”, VCBS luôn lắng nghe nhu cầu cụ thể của từng khách hàng. Cùng với việc nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn đầu tư nhằm tối đa hóa lợi nhuận và tối thiểu hóa rủi ro cho nhà đầu tư, các sản phẩm dịch vụ cũng được đa dạng hóa để phù hợp với nhu cầu khác nhau của từng khách hàng trong các giai đoạn biến động thị trường. Ngoài việc tư vấn cổ phiếu đã là thế mạnh của VCBS trong nhiều năm qua, năm 2016, VCBS là đơn vị tiên phong trong việc mang tới một kênh đầu tư mới an toàn và hiệu quả là đầu tư trái phiếu doanh nghiệp đến với nhà đầu tư cá nhân.

Hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại, tốc độ cao và hoàn toàn bảo mật: Tiếp tục giai đoạn 2 của việc triển khai hệ thống giao dịch VCBS Trading mới trên các phân hệ Web Trading, Mobile Trading, Home Trading và App Trading, VCBS tiếp tục phát triển hệ thống giao dịch, triển khai thêm nhiều dịch vụ mới để mang tới cho khách hàng. Bên cạnh những chức năng giao dịch cơ bản như: đặt lệnh giao dịch, giao dịch ký quỹ, ứng trước... VCBS còn cho ra mắt hàng loạt những tính năng và tiện ích mới như: hệ thống cảnh báo rủi ro tự động, Quick margin miễn



lãi 3 ngày đầu giao dịch, đặt lệnh giao dịch đối ứng đối với cùng một mã chứng khoán trong phiên khớp lệnh liên tục, đặt lệnh theo nhóm, tạo bảng giá theo dõi của riêng mình...

Hỗ trợ tài chính: là một định chế với tiềm lực tài chính vững mạnh, VCBS luôn tới cho khách hàng những giải pháp hỗ trợ tài chính hiệu quả và với chi phí thấp nhất thị trường. Được thiết kế đồng bộ với hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại, các sản phẩm dịch vụ hỗ trợ tài chính của VCBS là công cụ hiệu quả để tối đa hóa lợi nhuận của nhà đầu tư.

Sản phẩm đa dạng: Với vị thế thương hiệu uy tín hàng đầu thị trường, bên cạnh các sản phẩm truyền thống đang có, VCBS là đối tác phân phối chứng chỉ quỹ mở của các công ty quản lý quỹ uy tín tại Việt Nam như Chứng chỉ quỹ Cân bằng VCBS – TBF, Chứng chỉ quỹ của Quỹ Eastspring, chứng chỉ quỹ của CTCP Quản lý quỹ Việt Nam (VFM).

Mạng lưới khách hàng rộng khắp: Cùng với hệ thống mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện hiện có, trong năm 2016, VCBS tiếp tục mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương. Việc mở rộng mạng lưới tại những vùng kinh tế trọng điểm, VCBS tiếp tục khẳng định định hướng đưa ngân hàng đầu tư và dịch vụ chứng khoán chuyên nghiệp tới cộng đồng nhà đầu tư trên mọi vùng miền của đất nước.

V. QUẢN TRỊ RỦI RO

Bộ phận Quản trị Rủi ro của VCBS được thành lập với chức năng là đơn vị tham vấn cho Ban Giám đốc nhằm đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro có thể ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty và Khách hàng. Các công việc chính bao gồm tiếp cận để nhận dạng và kiểm soát các loại rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động kinh doanh của công ty, từ đó đưa ra các biện pháp, các công cụ phòng ngừa rủi ro một cách hiệu quả nhằm giảm thiểu những tổn thất, ảnh hưởng của rủi ro đến tình hình hoạt động cũng như tài sản của công ty.

VCBS luôn có mục tiêu xây dựng và phát triển một hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế với một quy trình quản trị rủi ro được xây dựng và thực hiện đầy đủ các bước bao gồm xác định rủi ro, đánh giá rủi ro, xác định hạn mức rủi ro, giám sát và xử lý rủi ro.



Dựa trên nền tảng công tác quản trị rủi ro được phát triển từ những năm trước, trong năm 2016, VCBS tiếp tục xây dựng các chương trình hành động, áp dụng các chính sách quản trị rủi ro vào từng loại rủi ro, cụ thể:

- Rủi ro thị trường:** Năm 2016 thị trường biến động khá mạnh khi lao dốc do ảnh hưởng từ đợt phá giá đồng CNY, sự lún sâu của giá dầu trong khoảng đầu năm sau đó phục hồi bởi sự kiện Brexit nhưng lại suy giảm cuối năm do khối ngoại bán ròng. Để giảm thiểu rủi ro thị trường, Công ty phải đảm bảo duy trì phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban từ việc theo dõi, đánh giá, nhận định, dự báo thị trường, chiến lược đầu tư, đến hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý.
- Rủi ro hoạt động:** Trong năm công tác quản trị rủi ro hoạt động được chú trọng và đẩy mạnh với việc hoàn thiện quy trình rủi ro hoạt động cùng danh mục các rủi ro hoạt động có thể xảy ra và chuẩn hóa bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, để nâng cao nhận thức công tác quản trị rủi ro hoạt động, công ty đã triển khai đào tạo, tuyên truyền trên phạm vi toàn công ty. Ngoài ra, hệ thống quy trình, quy chế của công ty cũng đã được chuẩn hóa và hoàn thiện trong đó vai trò và trách nhiệm của từng vị trí đối với từng công việc được chi tiết và cụ thể hóa giúp nâng cao tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro. Bên cạnh đó, các biện pháp quản trị rủi ro khác được áp dụng bao gồm triển khai hệ thống hiện đại hóa công nghệ thông tin, hệ thống giám sát và cảnh báo sự cố; xây dựng các phương án cho việc xử lý sự cố liên quan đến CNTT; quản lý việc truy cập, phân quyền truy cập theo chức năng nhiệm vụ đối với từng bộ phận nhằm nâng cao tính bảo mật của hệ thống.
- Rủi ro thanh toán:** Công ty đã xây dựng và áp dụng một số biện pháp quan trọng để quản trị rủi ro thanh toán bao gồm: (i) đánh giá, lựa chọn và rà soát khách hàng và đối tác định kỳ, cập nhật thông tin liên tục về khách hàng và đối tác, (ii) xây dựng hệ thống hạn mức đan chéo, các tỷ lệ cảnh báo ngưỡng an toàn, tỷ lệ cảnh báo ngưỡng xử lý thu hồi nợ cũng được kiểm soát chặt chẽ hàng ngày... (iii) xây dựng các công cụ giám sát và cảnh báo sớm rủi ro. Bên cạnh đó, Công ty cũng dự định xây dựng chế tài ràng buộc trách nhiệm của các bộ phận liên quan nhằm nâng cao trách nhiệm cán bộ và hiệu quả công tác thu hồi nợ vay.
- Rủi ro thanh khoản:** Trong những năm qua, rủi ro thanh khoản được Công ty kiểm soát chặt chẽ. Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được



kiểm soát hàng ngày. Công ty cũng đã xây dựng các phương án dự phòng về nguồn vốn. Trong suốt 15 năm hoạt động, Công ty luôn đảm bảo về nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cũng như nghĩa vụ thanh toán.

- **Rủi ro pháp lý:** Rủi ro pháp lý xảy ra cho Công ty trong quá trình chấp hành pháp luật do thay đổi quy định, không tuân thủ đúng quy định hoặc khi phát sinh tranh chấp, kiện cáo từ các bên liên quan trong quá trình hoạt động hàng ngày của Công ty. Để đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh, các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới luôn được cập nhật kịp thời, phổ biến rộng rãi và tích hợp vào quy trình tác nghiệp, quy định của Công ty.

Nhận thức được mức độ phức tạp gia tăng của thị trường cũng như sự đa dạng hóa của thị trường về các sản phẩm dịch vụ tài chính, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nhận diện và phòng tránh rủi ro, tăng cường nhân lực trong cả mảng quản trị rủi ro nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất mục tiêu quản trị rủi ro đối với các hoạt động, sản phẩm hiện có và đặc biệt là chuẩn bị việc vận hành thị trường sản phẩm phái sinh dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2017. Đồng thời, hệ thống quy chế, quy trình nội bộ cũng sẽ được cập nhật và hoàn thiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy mô phát triển của Công ty và thị trường.

VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

6.1 Tầm nhìn 2020

VCBS hướng tới là một Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam:

- Là đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các tổ chức và định chế tài chính trong nước và quốc tế.
- Có doanh thu tăng trưởng bền vững và đa dạng.
- Mang lại cho khách hàng dịch vụ tốt nhất với những sản phẩm đa dạng và giải pháp tài chính hiệu quả.
- Mang lại cho người lao động một môi trường làm việc chuyên nghiệp và phúc lợi tốt.

6.2 Uy tín và Kinh nghiệm hoạt động

Kế thừa hơn 50 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và tiềm lực tài chính từ Ngân hàng mẹ Vietcombank cũng 15 năm đồng hành cùng sự phát triển của thị trường chứng khoán, VCBS là đối tác uy tín của hầu hết là các tập đoàn tài chính, tổ chức ngân hàng,



công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty tài chính trong nước và những tổ chức tài chính quốc tế, quỹ đầu tư danh tiếng hoạt động tại Việt Nam.

Với sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng, VCBS luôn mang tới cho khách hàng những “giải pháp tài chính hiệu quả”.

Là tổ chức trung gian tài chính hàng đầu được sự tin nhiệm của khách hàng là các tổ chức tài chính lớn, cùng với sự hỗ trợ tích cực từ Ngân hàng mẹ Vietcombank là nền tảng vững chắc để VCBS kết nối nhu cầu của các tổ chức, tạo lập thị trường và cung cấp các sản phẩm tài chính đa dạng.

6.3 Quản trị nguồn nhân lực

VCBS là nơi đã và đang tạo dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn được đào tạo bài bản theo đúng các chuyên ngành Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng, Luật, cùng với đó là các chứng chỉ như CPA, ACCA, CFA, các chứng chỉ do UBCKNN quy định... Các chuyên gia của VCBS đều có thời gian lâu dài làm việc tại các Ngân hàng đầu tư, Công ty quản lý quỹ, Công ty tư vấn... hàng đầu ở trong và ngoài nước. Năm 2017, VCBS tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động theo quy chuẩn mô hình Ngân hàng đầu tư quốc tế; thành lập các bộ phận mới nhằm gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu cho Công ty, cung cấp cho khách hàng nhiều sản phẩm, tiện ích hơn, từ đó tạo tiền đề để Công ty phát triển bền vững hơn.

Cùng với việc duy trì nguồn lực chất lượng cao, VCBS cũng luôn đóng góp một phần sức lực và tạo cơ hội cho các thế hệ sinh viên trẻ được tiếp cận và trải nghiệm thực tế trong môi trường tài chính chuyên nghiệp, qua đó các bạn sinh viên được trau dồi thêm kiến thức, nâng cao hơn nữa trình độ của bản thân. Trong 7 năm qua, VCBS là đơn vị đồng tổ chức cũng như là nhà tài trợ cho cuộc thi I- INVEST do Trường Đại học Ngoại thương tổ chức – một cuộc thi dành cho sinh viên khối kinh tế lớn nhất miền Bắc. Qua các cuộc thi, VCBS cũng đã tiếp nhận các thí sinh vào thực tập và làm việc chính thức tại Công ty, VCBS nhận thấy rằng cùng với những nền tảng kiến thức được học tập trên ghế nhà trường, sau khi có cơ hội tham gia trải nghiệm trong môi trường công việc thực tế các thí sinh sẽ trở nên tự tin và nhận thức rõ ràng về định hướng sự nghiệp của mình. Các thế hệ sinh viên trẻ được đào tạo bài bản sẽ trở thành nguồn nhân lực tốt góp phần phát triển ngành chứng khoán trong tương lai.

6.4 Nền tảng công nghệ giao dịch hiện đại



Ngay từ những ngày đầu tiên thành lập, VCBS đã xác định để phát triển mạnh hoạt động kinh doanh cần có sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ hiện đại và bảo mật cao. Với nền tảng hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý và tác nghiệp chuyên nghiệp, VCBS luôn là một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động kinh doanh và giao dịch của khách hàng.

Trong năm qua, VCBS tiếp tục cung cấp những tính năng, tiện ích giao dịch mới trên nền tảng hệ thống giao dịch VCBS Trading hiện đại nhất thị trường hiện nay. Khách hàng được trải nghiệm những công nghệ mới nhất, hiện đại nhất và hoàn toàn thuận tiện với các phân hệ giao dịch như VCBS - Web Trading; VCBS - Home Trading; VCBS - Mobile Web Trading; VCBS - Mobile App Trading. Giao diện VCBS Trading được nghiên cứu và thiết kế thân thiện, hệ thống đặt lệnh phong phú, đa dạng, và hệ thống dịch vụ tiện ích được thiết kế đồng bộ: Giao dịch ký quỹ; Ứng trước tự động; Chuyển tiền trực tuyến chỉ trong một tích tắc. VCBS Trading là hệ hống giao dịch trực tuyến với tốc độ giao dịch nhanh nhất thị trường được kết hợp đồng bộ với hệ thống cảnh báo rủi ro chuyên nghiệp và độ bảo mật đa lớp an toàn nhất thị trường hiện nay.

6.5 Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng

Tại VCBS, hoạt động kinh doanh không chỉ đồng hành cùng sự phát triển của thị trường của khách hàng mà còn phải gắn liền trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các hoạt động vì cộng đồng như: hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo... là một trong những nhiệm vụ thường xuyên và cũng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn văn hóa kinh doanh tại Công ty. Liên tục duy trì và bồi đắp cho truyền thống văn hóa này, tập thể cán bộ VCBS đã chung tay hưởng ứng các chương trình như: ngày hội hiến máu “Giọt hồng yêu thương” & “Giọt máu nghĩa tình” do các cơ quản lý và Ngân hàng mẹ Vietcombank tổ chức; Thăm hỏi và tặng quà gia đình chính sách tại huyện đảo Lý Sơn; Tri ân các gia đình thương binh liệt sỹ nhân ngày 27-7 cùng với chương trình thiện nguyện hướng tới những cộng đồng gặp khó khăn do Công đoàn, Đoàn thanh niên VCBS phát động.

Cùng với đó, VCBS thường xuyên tổ chức các chương trình về nguồn được kết hợp với việc kết nạp Đảng viên mới, các hoạt động tập thể Team building để nâng cao tinh thần “Uống nước nhớ nguồn” và sự gắn kết, sự tương thân tương ái cho tập thể cán bộ trong công ty.



VII. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Hội sở chính

Tầng 12& 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Tel: (84-24) 3 936 6990 / Fax: (84-24) 3936 0262

- **Phòng giao dịch Giảng Võ**

Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Tel: (84-24) 3726 5551 / Fax: (84-24) 37265550

Chi nhánh TPHCM

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-28) 3 820 8116 / Fax: (84-28) 3820 8117

- **Phòng giao dịch Nam Sài Gòn**

Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-28) 5 413 6573 / Fax: (84-28) 5413 6574

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Tel: (84-236) 3 888 991 / Fax: (84-236) 3888 881

Văn phòng đại diện Cần Thơ

Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Tel: (84-292) 3 750 888 / Fax: (84-292) 3750 878

Văn phòng đại diện Vũng Tàu

Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tel: (84-254) 3 513 974 / Fax: (84-254) 3513 979

Văn phòng đại diện Đồng Nai

F240-F241 Đường Võ Thị Sáu, Khu phố 7, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.



Tel: (84-251) 3 918 815 / Fax: (84-251) 3918 817

Văn phòng đại diện An Giang

Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, số 30 - 32 Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

Tel: (84-296) 3949 843 / Fax: (84-296) 3841 845

Văn phòng đại diện Hải Phòng

Tầng 2, số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.

Tel: (84-225) 382 1630 / Fax: (84-225) 382 1633

Văn phòng đại diện Bình Dương

Tầng 3, Số 516 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Phú Cường, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

Tel: (+84-274) 3855 771 / Fax: (+84-274) 3855 775

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính

Ngày 31 tháng 12 năm 2016



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 09/GPHĐKD, do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24 tháng 04 năm 2002.

Công ty hoạt động theo Điều lệ Hoạt động Công ty Chứng khoán được ban hành ngày 02 tháng 06 năm 2014.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm: môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán; tư vấn tài chính và dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam và hai (02) chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Các thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Phạm Thanh Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 06 năm 2015
Bà Hoàng Diễm Thúy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 06 năm 2014
Ông Vũ Quang Đông	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 11 năm 2012

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà Trần Kim Vân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Vũ Quang Đông	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2014
Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 07 năm 2012
Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Lê Mạnh Hùng	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 06 năm 2016

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Vũ Quang Đông, chức danh Giám đốc.

Người ký báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 là Ông Lê Việt Hà - Phó Giám đốc theo Ủy quyền số 40A/2016/KSNB ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Ông Vũ Quang Đông.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được đăng ký. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định, hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc:



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017



Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
161 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam

Tel: +84 4 3831 5100
Fax: +84 4 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 60755033/18716018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Chủ sở hữu
Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Công ty"), được lập ngày 20 tháng 03 năm 2017 và được trình bày từ trang 06 đến trang 66, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2400-2013-004-1

Trần Thị Thu Hiền
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2487-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY
 TRƯỞNG
 ST A
 HẾT
 HỒ N
 HÀ
 VIỆT

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B01-CTCK

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.423.857.553.116	1.931.675.541.490
110	I. Tài sản tài chính ngắn hạn		2.420.716.924.818	1.927.156.357.778
111	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	46.285.626.484	69.478.685.591
111.1	1.1. Tiền		46.285.626.484	39.478.685.591
111.2	1.2. Các khoản tương đương tiền		-	30.000.000.000
112	2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	6.1	1.452.502.678.180	1.186.022.756.830
113	3. Các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	6.2	-	69.223.288
114	4. Các khoản cho vay	6.3	691.588.264.498	571.232.262.202
115	5. Các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	6.4	8.190.000.000	-
116	6. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	6.5	(37.832.779.185)	(16.342.406.809)
117	7. Các khoản phải thu	7	35.673.742.123	46.349.302.911
117.1	7.1. Phải thu bán các tài sản tài chính		-	15.620.161.000
117.2	7.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		35.673.742.123	30.729.141.911
117.4	7.2.1. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận		35.673.742.123	30.729.141.911
118	8. Trả trước cho người bán		105.315.000	122.123.496
119	9. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	7	9.697.469.069	4.935.303.737
122	10. Các khoản phải thu khác	7	215.443.397.368	66.356.451.414
129	11. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	7	(936.788.719)	(1.067.344.882)
130	II. Tài sản ngắn hạn khác	8	3.140.628.298	4.519.183.712
131	1. Tạm ứng		165.000.000	63.000.000
132	2. Vật tư vận phòng, công cụ, dụng cụ		1.244.161.760	399.053.200
133	3. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.731.166.538	3.455.545.235
134	4. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn		300.000	11.500.000
135	5. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	16	-	590.085.277
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		171.046.810.346	167.064.667.400
210	I. Tài sản tài chính dài hạn		120.600.000.000	100.000.000.000
212	1. Các khoản đầu tư		120.600.000.000	100.000.000.000
212.1	1.1. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	120.600.000.000	100.000.000.000
220	II. Tài sản cố định		21.310.513.443	34.046.804.960
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	11.939.620.471	18.748.498.982
222	1.1. Nguyên giá		48.024.074.511	47.791.809.511
223a	1.2. Giá trị hao mòn lũy kế		(36.084.454.040)	(29.043.310.529)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	9.370.892.972	15.298.305.978
228	2.1. Nguyên giá		20.029.141.755	20.029.141.755
229a	2.2. Giá trị hao mòn lũy kế		(10.658.248.783)	(4.730.835.777)
240	III. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		215.686.246	-
250	IV. Tài sản dài hạn khác		28.920.610.657	33.017.862.440
251	1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn		3.178.129.375	2.970.581.254
252	2. Chi phí trả trước dài hạn	11	3.799.572.781	6.344.404.531
253	3. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	31.2	1.942.908.501	1.942.605.776
254	4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán		20.000.000.000	20.000.000.000
255	5. Tài sản dài hạn khác		-	1.760.170.879
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.594.904.363.462	2.098.740.208.890

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B01-CTCK

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.461.672.024.916	1.023.718.215.901
310	I. Nợ phải trả ngắn hạn		1.461.672.024.916	739.718.215.901
311	1. Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	12	754.015.193.732	45.462.000.000
312	1.1. Vay ngắn hạn		754.015.193.732	45.462.000.000
316	2. Trái phiếu phát hành ngắn hạn	20	281.000.000.000	188.000.000.000
318	3. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	13	2.297.076.924	1.534.930.260
320	4. Phải trả người bán ngắn hạn	14	4.705.166.232	301.101.353.786
321	5. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	7.519.100.000	600.850.000
322	6. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	5.702.435.326	7.332.231.964
323	7. Phải trả người lao động		26.241.846.283	5.930.197.803
324	8. Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên		55.500	-
325	9. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	13.919.490.222	12.541.231.719
329	10. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	18	1.186.259.409	396.865.762
331	11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18	6.940.540.423	13.419.630.441
332	12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	19	358.144.860.865	163.398.924.166
340	II. Nợ phải trả dài hạn		-	284.000.000.000
346	1. Trái phiếu phát hành dài hạn	20	-	284.000.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.133.232.338.546	1.075.021.992.989
410	I. Vốn chủ sở hữu	21	1.133.232.338.546	1.075.021.992.989
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		700.914.795.416	700.914.795.416
411.1	1.1. Vốn góp của chủ sở hữu		700.000.000.000	700.000.000.000
411.4	1.2. Vốn khác của chủ sở hữu		914.795.416	914.795.416
413	2. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
414	3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		21.884.133.763	18.597.962.823
415	4. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		41.953.025.960	38.666.855.020
416	5. Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		30.762.096.449	30.762.096.449
417	6. Lợi nhuận chưa phân phối		337.718.286.958	286.080.283.281
417.1	6.1. Lợi nhuận đã thực hiện		337.718.286.958	286.080.283.281
440	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.594.904.363.462	2.098.740.208.890

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B01-CTCK

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
	A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN (CTCK) VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT			
008	Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) của CTCK	22.1	560.320.830.000	459.133.310.000
009	Tài sản tài chính đã lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và chưa giao dịch của CTCK	22.2	6.500.010.000	200.010.000
010	Tài sản tài chính chờ về của CTCK	22.3	3.320.900.000	2.647.500.000
012	Tài sản tài chính chưa lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán của CTCK	22.4	54.801.140.000	44.471.140.000
	B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG			
021	Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán của Nhà đầu tư	22.5	22.418.786.910.000	18.076.911.970.000
021.1	Tài sản tài chính giao dịch tự do chuyển nhượng		18.222.861.310.000	13.591.516.420.000
021.2	Tài sản tài chính hạn chế chuyển nhượng		154.827.430.000	384.091.130.000
021.3	Tài sản tài chính giao dịch cầm cố		3.949.321.430.000	3.991.601.340.000
021.4	Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ		190.000.000	155.000.000
021.5	Tài sản tài chính chờ thanh toán		91.586.740.000	109.548.080.000
022	Tài sản tài chính đã lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	22.6	103.932.030.000	86.900.340.000
022.1	Tài sản tài chính đã lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		80.875.170.000	70.356.470.000
022.2	Tài sản tài chính đã lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		23.056.860.000	16.543.870.000
023	Tài sản tài chính chờ về của Nhà đầu tư	22.7	97.625.360.000	191.819.270.000
026	Tiền gửi của khách hàng	22.8	808.120.449.650	693.824.628.242
027	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	22.8	626.422.466.206	689.934.931.960
028	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán của khách hàng	22.8	127.784.172.652	-

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B01-CTCK

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
	B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG (tiếp theo)			
029	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư	22.8	53.913.810.792	3.889.696.282
029.1	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư trong nước		52.300.079.144	2.287.250.744
029.2	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư nước ngoài		1.613.731.648	1.602.445.538
030	Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán	22.9	28.075.651.306	42.214.580.471
031	Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	22.10	808.379.906.225	687.562.677.677
031.1	- Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		767.716.906.983	652.320.987.641
031.2	- Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		40.662.999.242	35.241.690.036
032	Phải trả Tổ chức phát hành chứng khoán	22.11	-	8.349.165.390
035	Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	22.12	27.816.194.731	40.127.365.646

Bà Lê Thu Hiền
Người lập

Bà Lê Thị Ngọc Trám
Kế toán trưởng



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B02-CTCK

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG			
01	1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		155.718.780.381	83.813.150.796
01.1	1.1. Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	23.1	81.960.085.223	43.953.203.840
01.3	1.2. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	23.2	73.758.695.158	39.859.946.956
02	2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	23.2	6.126.122.558	5.170.476.276
03	3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	23.2	68.265.080.380	68.193.554.669
06	4. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	24	93.698.306.014	64.711.507.202
07	5. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	24	18.650.011.398	90.248.695.979
09	6. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	24	5.078.911.330	4.674.076.253
10	7. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	24	10.315.698.863	12.796.823.293
11	8. Thu nhập hoạt động khác	25	10.730.223.098	10.795.482.361
20	Cộng doanh thu hoạt động		368.582.134.022	340.403.766.829
	II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG			
21	9. Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		26.592.380.619	71.119.767.261
21.1	9.1. Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	23.1	26.271.052.493	71.119.767.261
21.3	9.2. Chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính FVTPL	26	321.328.126	-
24	10. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	6.4	21.490.372.376	(22.612.183.150)
26	11. Chi phí hoạt động tự doanh	27	19.359.371.906	8.270.446.807
27	12. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	27	64.787.816.366	39.738.015.836
28	13. Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	27	4.409.510.717	-
30	14. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	27	10.957.813.044	6.555.134.283
31	15. Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	27	9.950.327.996	21.748.354.559
40	Cộng chi phí hoạt động		157.547.593.024	124.819.535.596

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B02-CTCK

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
41	1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		2.322.145	-
42	2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định		2.276.498.339	2.554.543.387
44	3. Doanh thu khác về đầu tư		-	11.419.172
50	Cộng doanh thu hoạt động tài chính	28	2.278.820.484	2.565.962.559
	IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH			
51	1. Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		4.059.399	-
52	2. Chi phí lãi vay		62.345.961.780	46.820.243.934
60	Cộng chi phí tài chính	29	62.350.021.179	46.820.243.934
62	VI. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	30	70.786.184.574	83.567.946.574
70	VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG		80.177.155.729	87.762.003.284
	VIII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC			
71	Thu nhập khác		909	87.303.403
72	Chi phí khác		-	344.100.648
80	Cộng kết quả hoạt động khác		909	(256.797.245)
90	IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		80.177.156.638	87.505.206.039
91	Lợi nhuận đã thực hiện		80.177.156.638	87.505.206.039
100	X. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)	31	14.453.737.835	15.912.035.781
100.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	14.454.040.560	15.621.765.754
100.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	31.2	(302.725)	290.270.027
200	XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		65.723.418.803	71.593.170.258
400	TỔNG THU NHẬP TOÀN DIỆN		65.723.418.803	71.593.170.258

Bà Lê Thu Hiền
Người lập

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017

Bà Lê Thị Ngọc Trám
Kế toán trưởng



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B03a-CTCK

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền đã chi mua các tài sản tài chính		(3.449.226.247.823)	(1.917.120.690.039)
02	2. Tiền đã thu từ bán các tài sản tài chính		3.234.214.240.598	1.358.950.400.303
04	3. Cổ tức đã nhận		7.908.467.464	16.370.292.393
05	4. Tiền lãi đã thu		43.028.622.110	17.908.612.726
06	5. Tiền chi trả lãi vay cho hoạt động của công ty chứng khoán		(53.219.717.888)	(32.021.733.642)
07	6. Tiền chi trả tổ chức cung cấp dịch vụ cho công ty chứng khoán		(24.499.360.953)	(19.142.594.532)
08	7. Tiền chi trả cho người lao động		(38.637.350.947)	(38.639.299.932)
09	8. Tiền chi nộp thuế liên quan đến hoạt động công ty chứng khoán	16	(41.274.168.245)	(27.334.749.820)
10	9. Tiền chi thanh toán các chi phí hoạt động mua, bán các tài sản tài chính		(763.043.549)	-
11	10. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		31.065.187.523.501	25.941.529.053.251
12	11. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(31.475.539.783.375)	(25.234.393.814.686)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(732.820.819.107)	66.105.476.022
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		-	-
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		-	-

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B03a-CTCK

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền vay gốc		4.139.464.614.031	705.000.000.000
33.2	Tiền vay khác		4.139.464.614.031	705.000.000.000
34	2. Tiền chi trả nợ gốc vay		(3.429.836.854.031)	(760.000.000.000)
34.3	Tiền chi trả gốc nợ vay khác		(3.429.836.854.031)	(760.000.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		709.627.760.000	(55.000.000.000)
50	Tăng/(giảm) tiền thuần trong năm		(23.193.059.107)	11.105.476.022
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		69.478.685.591	58.373.209.569
61	Tiền		39.478.685.591	58.373.209.569
62	Các khoản tương đương tiền		30.000.000.000	-
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	46.285.626.484	69.478.685.591
71	Tiền		46.285.626.484	39.478.685.591
72	Các khoản tương đương tiền		-	30.000.000.000

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

B03a-CTCK

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

PHÂN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG			
01	Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng		298.141.490.579.683	96.184.916.898.666
02	Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng		(334.350.347.480.568)	(104.406.605.666.627)
07	Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		36.326.628.596.758	8.260.717.994.230
09	Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng		(3.475.874.465)	(2.941.439.515)
12	Tiền thu của tổ chức phát hành chứng khoán		12.592.807.220.811	8.031.700.163.043
13	Tiền chi trả tổ chức phát hành chứng khoán		(12.606.946.149.976)	(8.062.904.484.934)
20	Tăng/(giảm) tiền thuần trong năm		100.156.892.243	4.883.464.863
30	II. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM CỦA KHÁCH HÀNG		736.039.208.713	731.155.743.850
31	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:			
32	Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý		689.934.931.960	653.612.786.185
33	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		3.889.696.282	4.124.174.769
34	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng		-	-
35	Tiền gửi của tổ chức phát hành		42.214.580.471	73.418.782.896
40	III. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM CỦA KHÁCH HÀNG	22	636.196.100.956	736.039.208.713
41	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:			
42	Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý		626.422.474.063	689.934.931.960
43	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng		127.784.164.795	-
44	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		53.913.810.792	3.889.696.282
45	Tiền gửi của tổ chức phát hành		28.075.651.306	42.214.580.471



Bà Lê Thu Hiền
Người lập



Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Chứng khoán
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

B04-CTCK

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số đầu năm		Số tăng/giảm		Số cuối năm												
		Ngày 01/01/2015		Ngày 01/01/2016		Ngày 31/12/2015		Ngày 31/12/2016										
		VND	1	VND	2	Tăng VND	3	Giảm VND	4	Tăng VND	5	Giảm VND	6	VND	7	VND	8	
A	B																	
I. BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU																		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		700.914.795.416	700.914.795.416	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.1. Vốn góp của chủ sở hữu		700.000.000.000	700.000.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2. Vốn khác của chủ sở hữu		914.795.416	914.795.416	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		15.045.260.810	18.597.962.823	3.579.658.513	(26.956.600)													
3. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		35.114.153.107	38.666.855.020	3.579.658.513	(26.956.600)													
4. Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		30.762.096.449	30.762.096.449	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối		237.155.927.874	286.080.283.281	72.741.452.916	(23.817.097.509)													
5.1. Lợi nhuận đã thực hiện		237.155.927.874	286.080.283.281	72.741.452.916	(23.817.097.509)													
5.2. Lợi nhuận chưa thực hiện		-	-	-	-													
TỔNG CỘNG		1.018.992.233.756	1.075.021.992.989	79.900.769.942	(23.871.010.709)	72.295.760.683	(14.085.415.126)	1.075.021.992.989	1.133.232.338.548									

(Handwritten signature)

Bà Lê Thu Hiền
Người lập

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 03 năm 2017

(Handwritten signature)

Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature in blue ink]
GIÁM ĐỐC
Vũ Quang Đông

